

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ
(Tháng 09 Năm 2026)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

Công ty Cổ Phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) xin báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	BVS			BVS
2	CEO			CEO
3	DHT			DHT
4	DTD			DTD
5	HUT			HUT
6	IDC			IDC
7	LAS			LAS
8	LHC			LHC
9	MBS			MBS
10	NTP			NTP
11	PGS			PGS



12	PLC			PLC
13	PVC			PVC
14	PVI			PVI
15	PVS			PVS
16	SHS			SHS
17	TFC			TFC
18	TNG			TNG
19	VC3			VC3
20	VCS			VCS
21	VFS			VFS
22	VGS			VGS
23	VNR			VNR

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK TP. HCM :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA	KLB		AAA
2	ACB			ACB
3	AGG			AGG
4	AGR			AGR
5	ANV			ANV
6	ASM			ASM
7	AST			AST
8	BAF			BAF
9	BCM			BCM
10	BFC			BFC
11	BIC			BIC
12	BID			BID
13	BMP			BMP

14	BSI			BSI
15	BSR			BSR
16	BVH			BVH
17	BWE			BWE
18	CII			CII
19	CMG			CMG
20	CNG			CNG
21	CSM			CSM
22	CSV			CSV
23	CTD			CTD
24	CTG			CTG
25	CTI			CTI
26	CTR			CTR
27	CTS			CTS
28	DBC			DBC
29	DBD			DBD
30	DC4			DC4
31	DCL			DCL
32	DCM			DCM
33	DGW			DGW
34	DHC			DHC
35	DHG			DHG
36	DIG			DIG
37	DPG			DPG
38	DPM			DPM
39	DPR			DPR
40	DRC			DRC
41	DSE			DSE
42	DVP			DVP
43	DXG			DXG
44	DXS			DXS
45	EIB			EIB
46	ELC			ELC
47	EVF			EVF
48	FCN			FCN
49	FMC			FMC
50	FPT			FPT
51	FRT			FRT

52	FTS			FTS
53	GAS			GAS
54	GEE			GEE
55	GEG			GEG
56	GEL			GEL
57	GEX			GEX
58	GMD			GMD
59	GVR			GVR
60	HAG			HAG
61	HAH			HAH
62	HAX			HAX
63	HCM			HCM
64	HDB			HDB
65	HDC			HDC
66	HDG			HDG
67	HHS			HHS
68	HHV			HHV
69	HPA			HPA
70	HPG			HPG
71	HSG			HSG
72	HT1			HT1
73	HVH			HVH
74	IDI			IDI
75	IJC			IJC
76	IMP			IMP
77	ITC			ITC
78	KBC			KBC
79	KDC			KDC
80	KDH			KDH
81	KHG			KHG
82	KLB			KSB
83	KSB			LCG
84	LCG			LHG
85	LHG			LIX
86	LIX			LPB
87	LPB			MBB
88	MBB			MCH
89	MCH			MIG

90	MIG			MSB
91	MSB			MSH
92	MSH			MSN
93	MSN			MWG
94	MWG			NAB
95	NAB			NAF
96	NAF			NBB
97	NBB			NCT
98	NCT			NKG
99	NKG			NLG
100	NLG			NNC
101	NNC			NT2
102	NT2			NTL
103	NTL			NVL
104	NVL			OCB
105	OCB			OPC
106	OPC			ORS
107	ORS			PAC
108	PAC			PAN
109	PAN			PDR
110	PDR			PET
111	PET			PGC
112	PGC			PHR
113	PHR			PLX
114	PLX			PNJ
115	PNJ			POW
116	POW			PPC
117	PPC			PTB
118	PTB			PVD
119	PVD			PVP
120	PVP			PVT
121	PVT			REE
122	REE			SAB
123	SAB			SAM
124	SAM			SBT
125	SBT			SCR
126	SCR			SCS
127	SCS			SGR



128	SGR			SHB
129	SHB			SHI
130	SHI			SIP
131	SIP			SJS
132	SJS			SKG
133	SKG			SMC
134	SMC			SSB
135	SSB			SSI
136	SSI			STB
137	STB			SZC
138	SZC			SZL
139	SZL			TAL
140	TAL			TCB
141	TCB			TCH
142	TCH			TCL
143	TCL			TCM
144	TCM			TCX
145	TCX			TDM
146	TDM			THG
147	THG			TIP
148	TIP			TLG
149	TLG			TPB
150	TPB			TRC
151	TRC			TTA
152	TTA			TV2
153	TV2			TVS
154	TVS			VAB
155	VAB			VCB
156	VCB			VCG
157	VCG			VCI
158	VCI			VCK
159	VCK			VDS
160	VDS			VFG
161	VFG			VGC
162	VGC			VHC
163	VHC			VHM
164	VHM			VIB
165	VIB			VIC

166	VIC			VIP
167	VIP			VIX
168	VIX			VJC
169	VJC			VND
170	VND			VNM
171	VNM			VPB
172	VPB			VPI
173	VPI			VPL
174	VPL			VPX
175	VPX			VRE
176	VRE			VSC
177	VSC			VTP
178	VTP			YEG
179	YEG			

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty

<https://masvn.com/home/newsAndEvents/mirae.do>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam .

Người lập

Kiểm soát

Tổng Giám đốc

(ký, ghi rõ họ tên)

(ký, ghi rõ họ tên)

(ký, ghi rõ họ tên)





Nguyễn Thị Thu Thảo

Trần Quang Vũ

Nguyễn Hoàng Yên

